TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT
Ngày: 25 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ích Yên.

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 80/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Thanh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Thanh T, tên gọi khác: Hoàng Văn S; Sinh ngày 30/7/1963; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LV, xã HTr, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Th1 (đã chết); con bà Diệp Thị T1; có vợ là Phạm Thị Ch1, sinh năm 1966; có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1989;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Năm 1998 bị Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này bị hại là ông Ngô Văn Th2 và bà Lưu Thị M2 không kháng cáo và không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2006, Hoàng Thanh T và vợ là Phạm Thị Ch2 được UBND huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận QSD đất số AG 294674 tại thửa đất số 401, tờ bản đồ số 32, diện tích 1.842m^2 tại xóm LV, xã HTr, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Liền kề với thửa đất của T là thửa đất số 400, tờ bản đồ số 32, diện tích 2.136m^2 của hộ gia đình ông Ngô Văn Th2 và bà Lưu Thị M2 cùng xóm với T, được UBND huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận QSD đất số AG 080082 ngày 14/9/2007. Qúa trình sử dụng, năm 2014 gia đình ông Th2, bà M2 tiến hành trồng chè trên thửa đất số 400. Đến năm 2017, gia đình ông Th2, bà M2 và gia đình T xảy ra tranh chấp tại phần đất giáp ranh giữa thửa 400 và thửa 401. T đã có đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện ĐH để giải quyết.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/DS-ST ngày 23/9/2019, TAND huyện Đồng Hỷ đã tuyên xử: Buộc hộ ông Ngô Văn Th2 phải có trách nhiệm trả cho Hoàng Thanh T diện tích 23,1m^2 đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 401, tờ bản đồ số 32 và phải thu hoạch toàn bộ cây chè được trồng trên diên tích đất trên. Không đồng ý với bản án trên, T đã có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc gia đình ông Ngô Văn Th2 trả đủ diện tích 131m^2 đất do ông Th2 lấn chiếm. Ông Th2 kháng cáo cho rằng việc đo đạc là không đúng, đề nghị xem xét lại.

Tại bản án dân sự phúc thẩm số 48/2020/DS-PT ngày 20/8/2020, TAND tỉnh Thái Nguyên xác định diện tích đất tranh chấp là 232,9m^2 nằm hoàn toàn trong thửa đất số 400, tờ bản đồ số 32 của gia đình hộ ông Th2, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hoàng Thanh T.

Không đồng ý với bản án phúc thẩm trên, Hoàng Thanh T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đến khoảng đầu tháng 12/2020, Hoàng Thanh T phát hiện gia đình ông Th2 cuốc đất lấn vào phần đất của nhà mình. Do bực tức nên khoảng 08 giờ ngày 16/12/2020, T vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm để ở mép tường, dao thường để băm chuối đến khu vực đất tranh chấp, sau đó T dùng tay phải chặt phá 155 cây chè do gia đình ông Ngô Văn Th2 trồng trên diện tích 152,93m^2 tại thửa đất số 400, tờ bản đồ số 32. Ngày 29/12/2020 bà Lưu Thị M2 phát hiện sự việc nên đã có đơn trình báo Công an xã HTr, huyện Đồng Hỷ đề nghị giải quyết.

Tại bản kết luận số 04/ĐGTSHS ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Hỷ kết luận: 140 cây chè trồng từ năm 2014, bị chặt sát gốc, có đường kính trung bình là 04cm và 15 cây chè trồng từ năm 2014, bị chặt sau đó đã nảy trồi cao 06cm, có đường kính 0,6cm, tổng diện tích bị chặt phá là 152,93m^2 có giá tại thời điểm tháng 12/2020 là 3.670.320 đồng.

Tại Thông báo số 402/TB-TANDCC-P1 ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm của ông Hoàng Thanh T xác định: Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh T là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có căn cứ kháng

nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm số 48/2020/DS-PT ngày 20/8/2020 của TAND tỉnh Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 02/6/2022 Hoàng Thanh T đã bồi thường cho gia đình ông Ngô Văn Th2 và bà Lưu Thị M2 số tiền là 3.670.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội: "Hủy hoại tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 30/8/2022, bị cáo Hoàng Thanh T có đơn kháng cáo đề nghị giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Huỷ hoại tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy, trong vụ án này, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được Chính quyền địa phương xác nhận, Bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo, vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thanh T làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2020, tại bãi chè của hộ gia đình ông Ngô Văn Th2 và bà Lưu Thị M2 thuộc thửa đất số số 400, tờ bản đồ số 32, xóm LV, xã HTr, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Hoàng Thanh T đã có hành vi dùng dao chặt phá 155 cây chè do gia đình ông Ngô Văn Th2 và bà Lưu Thị M2 trồng trên diện tích 152,93m^2, có giá trị là 3.670.320 đồng.

Với hành vi trên bị cáo Hoàng Thanh T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo:* Trong vụ án này, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thanh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T (tên gọi khác Hoàng Văn S) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội: "Hủy hoại tài sản".

Giao bị cáo Hoàng Thanh T (tên gọi khác Hoàng Văn S) cho Uỷ ban nhân dân xã HTr, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Ghi nhận bị cáo Hoàng Thanh T đã nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, tại Biên lai thu tiền số 0002364 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thanh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Công an huyện ĐH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Minh Tuân